

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Kế hoạch triển khai xác định  
Chỉ số cải cách hành chính năm 2020 của Bộ Tài nguyên và Môi trường**

**BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG**

*Căn cứ Nghị định số 36/2017/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;*

*Căn cứ Quyết định số 1149/QĐ-BNV ngày 30 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ phê duyệt Đề án “Xác định Chỉ số cải cách hành chính của các bộ, cơ quan ngang bộ, ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương”;*

*Căn cứ Quyết định số 17/QĐ-BNV ngày 07 tháng 01 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Kế hoạch triển khai xác định Chỉ số cải cách hành chính năm 2020 của các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;*

*Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai xác định Chỉ số cải cách hành chính năm 2020 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Thứ trưởng;
- Vụ CCHC, Bộ Nội vụ;
- Lưu: VT, TCCB, MP.



Nguyễn Thị Phương Hoa

**KẾ HOẠCH**

**Triển khai xác định Chỉ số cải cách hành chính năm 2020**

**của Bộ Tài nguyên và Môi trường**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-BTNMT ngày tháng 01 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)*

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

a) Xác định Chỉ số cải cách hành chính (Chỉ số CCHC) năm 2020 của Bộ Tài nguyên và Môi trường dựa trên các lĩnh vực, tiêu chí, tiêu chí thành phần theo đặc điểm, tính chất quản lý nhà nước của Bộ và theo quy định của Bộ Nội vụ.

b) Hoàn thành việc tự đánh giá, chấm điểm theo yêu cầu, kế hoạch của Bộ Nội vụ.

**2. Yêu cầu**

a) Thực hiện việc tự đánh giá, chấm điểm bảo đảm thực chất, khách quan đúng thời gian, tiến độ theo quy định tại các Quyết định của Bộ trưởng Bộ Nội vụ: số 1149/QĐ-BNV ngày 30 tháng 12 năm 2020 phê duyệt Đề án “Xác định chỉ số CCHC của các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương”; số 17/QĐ-BNV ngày 07 tháng 01 năm 2021 ban hành Kế hoạch triển khai xác định Chỉ số CCHC năm 2020 của các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

b) Nâng cao ý thức trách nhiệm của lãnh đạo, công chức, viên chức và người lao động các đơn vị trực thuộc Bộ và Sở Tài nguyên và Môi trường các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đối với công tác CCHC nói chung và đánh giá kết quả CCHC hàng năm của Bộ nói riêng.

**II. NỘI DUNG**

TT	Nội dung	Thời gian	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
1	Họp Tổ công tác xác định chỉ số CCHC	Trước ngày 22/01/2021	Tổ công tác xác định Chỉ số CCHC	Vụ Tổ chức cán bộ
2	Tổ chức đánh giá và tự đánh giá các tiêu chí, tiêu chí thành phần tại Quyết định số 1149/QĐ-BNV ngày 30 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ	Hoàn thành trước ngày 26/01/2021	Tổ công tác xác định Chỉ số CCHC	- Các Vụ trực thuộc Bộ; Văn phòng Bộ; Thanh tra Bộ. - Các Tổng cục, cục trực thuộc Bộ

TT	Nội dung	Thời gian	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
3	Rà soát, tổng hợp và xử lý số liệu điểm tự chấm theo các tiêu chí, tiêu chí thành phần	Trước ngày 28/01/2021	Vụ Tổ chức cán bộ	Tổ công tác xác định Chỉ số CCHC
4	Họp Hội đồng thẩm định kết quả tự đánh giá, chấm điểm Chỉ số CCHC hằng năm của Bộ	Trước ngày 02/02/2021	Hội đồng thẩm định	- Vụ Tổ chức cán bộ. - Tổ công tác xác định Chỉ số CCHC
5	Trình Bộ trưởng phê duyệt kết quả tự đánh giá, chấm điểm Chỉ số CCHC năm 2017 của Bộ	Trước ngày 23/02/2021	Vụ Tổ chức cán bộ	Tổ công tác xác định Chỉ số CCHC

### III. TRÁCH NHIỆM

#### 1. Hội đồng thẩm định kết quả tự đánh giá, chấm điểm Chỉ số CCHC hằng năm của Bộ

Thẩm định kết quả tự đánh giá, chấm điểm các tiêu chí, tiêu chí thành phần của Chỉ số CCHC năm 2020 của Bộ báo cáo Bộ trưởng xem xét, phê duyệt.

#### 2. Vụ Tổ chức cán bộ

a) Theo dõi, đôn đốc Tổ công tác xác định Chỉ số CCHC hằng năm của Bộ và các đơn vị trực thuộc Bộ triển khai kế hoạch xác định Chỉ số CCHC năm 2020 theo các Quyết định của Bộ trưởng Bộ Nội vụ: số 1149/QĐ-BNV ngày 30 tháng 12 năm 2020 phê duyệt Đề án “Xác định chỉ số CCHC của các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương”; số 17/QĐ-BNV ngày 07 tháng 01 năm 2021 ban hành Kế hoạch triển khai xác định Chỉ số CCHC năm 2020 của các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

b) Phối hợp với các thành viên Tổ công tác xác định Chỉ số CCHC hằng năm của Bộ thu thập, tổng hợp, phân tích và xử lý thông tin, số liệu thống kê, tự chấm điểm theo tiêu chí, tiêu chí thành phần đối với các nội dung: công tác chỉ đạo, điều hành CCHC; cải cách tổ chức bộ máy hành chính; xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, viên chức.

c) Xác nhận kết quả tự đánh giá, chấm điểm đối với các nội dung: công tác chỉ đạo, điều hành CCHC; cải cách tổ chức bộ máy hành chính; xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, viên chức.

d) Tổ chức các cuộc họp của Hội đồng thẩm định kết quả tự đánh giá, chấm điểm Chỉ số CCHC hằng năm của Bộ.

đ) Trình Bộ trưởng phê duyệt kết quả tự đánh giá, chấm điểm Chỉ số CCHC năm 2020 của Bộ gửi Bộ Nội vụ.

### **3. Vụ Kế hoạch - Tài chính**

a) Phối hợp với các thành viên Tổ công tác xác định Chỉ số CCHC hằng năm của Bộ thu thập, tổng hợp, phân tích và xử lý thông tin, số liệu thống kê, tự chấm điểm theo tiêu chí, tiêu chí thành phần đối với nội dung cải cách tài chính công.

b) Xác nhận kết quả tự đánh giá, chấm điểm đối với nội dung cải cách tài chính công.

### **4. Vụ Khoa học và Công nghệ**

a) Phối hợp với các thành viên Tổ công tác xác định Chỉ số CCHC hằng năm của Bộ thu thập, tổng hợp, phân tích và xử lý thông tin, số liệu thống kê, tự chấm điểm theo tiêu chí, tiêu chí thành phần đối với nội dung áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015.

b) Xác nhận kết quả tự đánh giá, chấm điểm đối với nội dung áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015.

### **5. Vụ Pháp chế**

a) Phối hợp với các thành viên Tổ công tác xác định Chỉ số CCHC hằng năm của Bộ thu thập, tổng hợp, phân tích và xử lý thông tin, số liệu thống kê, tự chấm điểm theo tiêu chí, tiêu chí thành phần đối với các nội dung: xây dựng và tổ chức thực hiện thể chế thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ; tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc liên quan đến thể chế, chính sách, TTHC thuộc phạm vi quản lý của Bộ.

b) Xác nhận kết quả tự đánh giá, chấm điểm đối với các nội dung: xây dựng và tổ chức thực hiện thể chế thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ; tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc liên quan đến thể chế, chính sách, TTHC thuộc phạm vi quản lý của Bộ.

### **6. Vụ Thi đua, Khen thưởng và Tuyên truyền**

a) Phối hợp với các thành viên Tổ công tác xác định Chỉ số CCHC hằng năm của Bộ thu thập, tổng hợp, phân tích và xử lý thông tin, số liệu thống kê, tự chấm điểm theo tiêu chí, tiêu chí thành phần đối với các nội dung: công tác tuyên truyền CCHC; sáng kiến trong CCHC.

b) Xác nhận kết quả tự đánh giá, chấm điểm đối với các nội dung: công tác tuyên truyền CCHC; sáng kiến/giải pháp mới trong CCHC.

### **7. Thanh tra Bộ**

a) Phối hợp với các thành viên Tổ công tác xác định Chỉ số CCHC hằng năm của Bộ thu thập, tổng hợp, phân tích và xử lý thông tin, số liệu thống kê, tự chấm điểm theo tiêu chí, tiêu chí thành phần đối với nội dung thanh tra việc thực hiện chính sách, pháp luật thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ.

b) Xác nhận kết quả tự đánh giá, chấm điểm đối với nội dung thanh tra việc thực hiện chính sách, pháp luật thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ.

## **8. Văn phòng Bộ**

a) Phối hợp với các thành viên Tổ công tác xác định Chỉ số CCHC hằng năm của Bộ thu thập, tổng hợp, phân tích và xử lý thông tin, số liệu thống kê, tự chấm điểm theo tiêu chí, tiêu chí thành phần đối với các nội dung: thực hiện các nhiệm vụ được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao trong năm; kiểm soát quy định TTHC, công bố, công khai TTHC; kết quả giải quyết hồ sơ TTHC; thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích.

b) Xác nhận kết quả tự đánh giá, chấm điểm đối với các nội dung: thực hiện các nhiệm vụ được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao trong năm; kiểm soát, công bố, công khai TTHC; kết quả giải quyết hồ sơ TTHC; thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích.

## **9. Cục Công nghệ thông tin và Dữ liệu tài nguyên môi trường**

a) Phối hợp với các thành viên Tổ công tác xác định Chỉ số CCHC hằng năm của Bộ thu thập, tổng hợp, phân tích và xử lý thông tin, số liệu thống kê, tự chấm điểm theo tiêu chí, tiêu chí thành phần đối với các nội dung: ứng dụng công nghệ thông tin của Bộ; cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

b) Xác nhận kết quả tự đánh giá, chấm điểm đối với các nội dung: ứng dụng công nghệ thông tin của Bộ; cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

## **10. Tổ công tác xác định Chỉ số CCHC hằng năm của Bộ**

Chủ trì tổ chức thu thập, tổng hợp, phân tích và xử lý thông tin, số liệu thống kê, tự chấm điểm theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ; xây dựng báo cáo về kết quả thực hiện tự đánh giá, chấm điểm Chỉ số CCHC năm 2020 của Bộ.

## **11. Các đơn vị trực thuộc Bộ**

a) Phối hợp với Vụ Tổ chức cán bộ và các thành viên Tổ công tác xác định chỉ số CCHC hằng năm của Bộ trong việc cung cấp các tài liệu có liên quan phục vụ tổ chức đánh giá và tự đánh giá Chỉ số CCHC năm 2020 của Bộ.

b) Chịu trách nhiệm triển khai kế hoạch điều tra xã hội học tại đơn vị theo đúng số lượng, đối tượng và bảo đảm chất lượng điều tra; phối hợp với Vụ Tổ chức cán bộ thực hiện việc nhận phiếu, phát phiếu điều tra xã hội học; nghiên cứu, rà soát, đánh giá các nội dung trong phiếu điều tra xã hội học để trả lời trung thực, khách quan theo đúng yêu cầu; thu phiếu điều tra xã hội học và gửi về Vụ Tổ chức cán bộ đúng thời gian quy định./.